

Bản án số: **219/2021/HSST**

Ngày: 28 - 9 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng M Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đông

Ông Bùi Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tuấn Long - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 201/2021/HSST ngày 26/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2021/QĐXXST-HS ngày 10/9/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 88/2021/QĐ-HPT ngày 23/9/2021 đối với các bị cáo:

1. ĐƯỜNG THỊ PHƯƠNG M – Sinh năm 1975, Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; HKTT và chỗ ở: Phường Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ tên bố: Đường Văn L - SN: 1942; Họ tên mẹ: Chu Thị P – SN 1948; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 292 ngày 25/4/2021 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ ngày 16/4/2021 hủy bỏ tạm giữ ngày 24/4/2021 hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

2. NGUYỄN THỊ THU T – Sinh năm 1982, Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; HKTT và chỗ ở: Phường Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ tên bố: Nguyễn Văn P - đã chết; Con bà: Vũ Thị B - SN: 1950; Gia đình có 2 chị em, bị cáo là thứ nhất; Họ tên chồng: Lê Việt H – SN: 1976; Con: có 02 con lớn SN: 2005, nhỏ SN: 2009; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 294 ngày 25/4/2021 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ ngày 15/4/2021 hủy bỏ tạm giữ ngày 24/4/2021 hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.(có mặt)

3. NGUYỄN THỊ U – Sinh năm 1975, Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; HKTT và chỗ ở: phường Giang Biên, Long Biên, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Họ tên bố: Nguyễn Văn T – đã chết; Con bà: Trịnh Thị Đ - SN: 1934; Gia đình có 6 anh chị em, bị cáo là thứ năm; Họ tên chồng: Nguyễn Văn C – SN: 1974; Con: Có 02 con lớn sinh năm 1998, nhỏ 2004; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 293 ngày 25/4/2021 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ ngày 15/4/2021 hủy bỏ tạm giữ ngày 24/4/2021 hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ ngày 15 tháng 4 năm 2021 Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên tiến hành triệu tập Nguyễn Thị U sinh năm 1975, HKTT: Tổ 5 phường Giang Biên, Long Biên, Hà Nội đến Cơ quan điều tra làm việc liên quan đến đơn của anh Hà Mạnh H sinh năm 1974, HKTT: phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội là chủ tịch hội người mù Long Biên tố giác U có hành vi chiếm đoạt tài sản của hội người mù quận Long Biên dưới hình thức đi bán tấm chưa trả lại tiền. Quá trình làm việc Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên yêu cầu U tự mở máy điện thoại để kiểm tra thông tin liên lạc giữa U và anh H về việc U xin anh H không đưa vụ việc U chiếm đoạt tài sản của hội người mù Long Biên. Quá trình kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A52 có số IMEI 860777051173914, trong máy lắp sim có số điện thoại 0977720575 thấy:

Tại phần tin nhắn đến có số điện thoại +84382593188 nhắn tin đến lúc 16 giờ 53 phút với nội dung “Thứ 7 chị 0d thứ 2 chị được 80d thứ 4 chị được 40 d tổng chị nợ em 5400k nhé chị, chị cộng lại xem nhé”. U trình bày đây là tin nhắn của Nguyễn Thị Thu T sinh năm 1982, HKTT: Long Biên, Hà Nội nhắn cho U báo về việc U nợ tiền mua số lô của T và báo trúng lô vào các ngày 12/4/2021 và ngày 14/4/2021. Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên tiến hành lập biên bản sự việc nêu trên.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 thu giữ của Nguyễn Thị U.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu vàng thu giữ của Nguyễn Thị Thu T.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Pro Max thu giữ của Đường Thị Phương M.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Thị U có quen Nguyễn Thị Thu T và biết T có bán số lô, số đề nên U đề cập mua số lô, số đề của T. U và T thống nhất hình thức mua số lô, số đề như sau. Đối với số lô U phải trả cho T số tiền là

23.000 đồng/1 điểm lô, số đề U mua bao nhiêu tiền thì trả cho T bấy nhiêu tiền, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì sẽ đối chiếu số đề với 02 số cuối của giải đặc biệt và số lô đối chiếu với 02 số cuối của tất cả các giải. Đối với số đề nếu trúng thì được gấp 70 lần số tiền bỏ ra, số lô nếu thắng thì được 80.000đ/01 điểm lô. Ngày 12/4/2021 U có nhắn tin qua điện thoại mua của T các số lô, số đề sau: Số lô “93x20, 10x20, 39x20, 05x20, 80x20, 60x20, 09x20, 18x20, 32x20, 72x20, 98x20”, số đề 93x200. Tổng số tiền U phải thanh toán cho T là 5.260.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày U đã trúng các số lô 39,32,72, 98 với tổng số là 80 điểm tương ứng với số tiền là 6.400.000 đồng (sáu triệu bốn trăm nghìn đồng). Như vậy tổng số tiền U tham gia đánh bạc với T là: 11.660.000 đồng.

Sau khi nhận bán số lô, số đề cho U, T chuyển hết cho Đường Thị Phương M, cùng ngày 12/4/2021 T còn bán số lô, số đề cho 02 người khách không quen biết tại cửa hàng gội đầu của T số lô, số đề gồm: Lô “00x10đ, 88x10đ, 10x5đ, 01x5đ, 18x5đ, 81x5đ”, đề “20x50n, 16x50n, 08x10n, 80x10n, 00x10n, 88x10n” T chuyển cho M và M nhắn tin “ok” để xác nhận lại. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, khách trúng 01 số lô “88” được 10 điểm tương ứng với số tiền 800.000 đồng NH người khách này chưa đến nên T cũng chưa thanh toán tiền thắng lô với họ. Tổng số tiền lô đề ngày 12/4/2021 T chuyển cho M là: 6.105.000 đồng; khách trúng 05 số lô “39,32,72, 98,88” với tổng số là 90 điểm tương ứng với số tiền là 7.200.000 đồng. Như vậy tổng số lô đề M đánh bạc với T là: 13.305.000 đồng. M và T thống nhất hình thức mua số lô, số đề như sau: Đối với số đề T mua bao nhiêu tiền thì M thu của T 75% (T được hưởng 25% số tiền đề). Đối với lô thường nếu T mua 1 điểm lô thì M thu của T số tiền tương ứng là 22.500 đồng/1 điểm (T được hưởng lợi 500đ/01 điểm). Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày đối chiếu số đề với 02 số cuối của giải đặc biệt và số lô đối chiếu với 02 số cuối của tất cả các giải. Đối với số đề nếu trúng thì được gấp 80 lần số tiền bỏ ra, số lô nếu thắng thì được 80.000đ/01 điểm lô, M thanh toán số tiền thắng thua cho T và T thanh toán cho khách mua các số lô, số đề. Sau đó M chuyển toàn bộ số lô, số đề T chuyển cho M ngày 12/4/2021 cho một người đàn ông tên Sơn, hàng ngày người đàn ông tên Sơn đi xe máy đến khu chung cư M ở để thu bảng lô, đề của M và Thanh toán tiền thắng thua với M. M và người đàn ông tên Sơn thống nhất mỗi lần chuyển bảng và thanh toán tiền bán số lô, số đề Sơn sẽ cho M 100.000đ gọi là tiền công. Ngoài ra U, T và M còn khai nhận đã nhận và mua bán số lô, số đề vào các ngày 10/4/2021 và ngày 14/4/2021 NH U, T và M đã xóa hết các tin nhắn và các bảng cấp lô đề vì vậy U, T, M không nhớ được số tiền thắng thua thế nào. M được hưởng lợi từ việc chuyển bảng cấp số lô, số đề cho Sơn 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). U và T, thống nhất nếu số tiền nhiều hơn 10.000.000đ thì thanh toán luôn NH dưới 10.000.000đ thì để đến thứ hai

tuần sau gặp nhau thì thanh toán. Vì vậy U và T chưa thanh toán thắng thua với nhau; T, M và người đàn ông tên Sơn chưa thanh toán thắng thua với nhau.

Tại cơ quan điều tra các bị can Nguyễn Thị U, Nguyễn Thị Thu T, Đường Thị Phương M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, lời khai của các bị can Nguyễn Thị U, Nguyễn Thị Thu T, Đường Thị Phương M phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại Cáo trạng số: 201/CT-VKSLB ngày 21/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Thị U, Nguyễn Thị Thu T, Đường Thị Phương M về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của các bị cáo **Nguyễn Thị U, Nguyễn Thị Thu T, Đường Thị Phương M** đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt:

Các bị cáo **Đường Thị Phương M, Nguyễn Thị Thu T, Nguyễn Thị U** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 và điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt

Bị cáo **Đường Thị Phương M** từ 12 tháng đến 16 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 24 tháng đến 32 tháng

Bị cáo **Nguyễn Thị Thu T** từ 12 tháng đến 16 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 24 tháng đến 32 tháng

Bị cáo **Nguyễn Thị U** từ 10 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 thu giữ của Nguyễn Thị U.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu vàng thu giữ của Nguyễn Thị Thu T.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Pro Max thu giữ của Đường Thị Phương M.

- Buộc bị cáo Đường Thị Phương M truy nộp 300.000 đồng tiền thu lời bất chính.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến gì và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của các bị cáo **Đường Thị Phương M, Nguyễn Thị Thu T, Nguyễn Thị U** tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, bản kiểm điểm, biên bản bắt người phạm tội, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/4/2021 tại trụ sở Công an quận Long Biên Nguyễn Thị U bị phát hiện có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua, bán số lô, số đề ngày 12/4/2021 tại khu vực đường Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, Long Biên Hà Nội với Nguyễn Thị Thu T số tiền Nguyễn Thị U phải chịu trách nhiệm hình sự là: 11.660.000đồng (Mười một triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn đồng).

Ngày 12/4/2021 Đường Thị Phương M, Nguyễn Thị Thu T có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề thì bị phát hiện số tiền phải phải chịu trách nhiệm hình sự là: 13.305.000 đồng (Mười ba triệu, ba trăm linh năm nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo **Đường Thị Phương M, Nguyễn Thị Thu T, Nguyễn Thị U** đã đủ dấu hiệu cấu thành tội Đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[3] Về nhân thân: Xét nhân thân các bị cáo Nguyễn Thị U, Nguyễn Thị Thu T, Đường Thị Phương M chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo **Nguyễn Thị U, Nguyễn Thị Thu T, Đường Thị Phương M** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Đối với đơn tố cáo của anh Hà Mạnh H, đến nay chưa có quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bị cáo U cũng chưa cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào xử lý gì đối với hành vi này. Vì vậy chưa đủ cơ sở kết luận trước khi phạm tội Đánh bạc bị cáo đã có hành vi vi phạm pháp luật khác.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử phạt các bị cáo một mức tù trong khung hình phạt. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy nên mở lượng khoan hồng cho các bị cáo, chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nH cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 để tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo có tài sản riêng và có công ăn việc làm có thu nhập ổn định, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt bổ sung phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 thu giữ của Nguyễn Thị U vì sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu vàng thu giữ của Nguyễn Thị Thu T vì sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Pro Max thu giữ của Đường Thị Phương M vì sử dụng vào việc phạm tội.

- Buộc bị cáo Đường Thị Phương M phải truy nộp số tiền thu lời bất chính là 300.000 đồng.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên Sơn là người M chuyển bảng lô đề, do M khai không biết nhân thân lai lịch và không có số điện thoại vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị U, Nguyễn Thị T, Đường Thị Phương M ngày 10/4/2021 và ngày 14/4/2021 do U, T, M không còn nhớ số tiền mua số lô, số đề bao nhiêu, thắng thua thế nào và không còn lưu giữ tin nhắn, Cơ quan điều tra cũng không thu thập được tài liệu nào nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Xử phạt: **Bị cáo Đường Thị Phương M 12 (Mười hai)** tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là **24 (Hai mươi tư)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Thị Thu T 12 (Mười hai)** tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là **24 (Hai mươi tư)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Thị U 10 (Mười)** tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là **20 (Hai mươi)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Đường Thị Phương M cho Ủy ban nhân dân phường Phúc Đồng, quận Long Biên, Hà Nội, giao bị cáo Nguyễn Thị Thu T cho Ủy ban nhân dân phường Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội, giao bị cáo Nguyễn Thị U cho Ủy ban nhân dân phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự từ 2 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Mỗi bị cáo phải nộp phạt 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Buộc bị cáo Đường Thị Phương M truy nộp 300.000 đồng

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 thu giữ của Nguyễn Thị U.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu vàng thu giữ của Nguyễn Thị Thu T.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Pro Max thu giữ của Đường Thị Phương M.

(Hiện các tang vật đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/7/2021)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng M Hoa